TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2025/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 20 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH T

Căn cứ vào Điều 212, 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015

Căn cứ Điều 4, Điều 6, Điều 35, Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 64/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 05 năm 2025 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh: Nguyễn Hữu H - Sinh ngày: 15/08/1984.

CCCD số: 038084021791. Ngày cấp: 17/01/2025. Nơi cấp: Cục cảnh sát.

ĐKHKTT và địa chỉ hiện tại: Thôn Đông Thành, xã H, T, Thanh Hoá

2. Chị: Hà Thị Thanh N - Sinh ngày: 16/06/1987.

ĐKHKTT và địa chỉ hiện tại: Khu 4, thị trấn H, huyện Q, tỉnh T

CCCD số: 038187034282. Ngày cấp: 28/08/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu H và chị Hà Thị Thanh N tự do tìm hiểu yêu đương, không bị ai ép buộc, anh chị tự nguyện kết hôn và đăng ký ngày 16 tháng 8 năm 2016 tại UBND thị trấn Q (nay là thị trấn H), huyện Q , tỉnh T . Sau khi kết hôn, vợ chồng cùng chung sống tại khu 4, thị trấn H, huyện Q , tỉnh T . Tuy nhiên từ giữa năm 2024 thì tình cảm vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống khác

nhau dẫn đến không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân, vợ chồng sống ly thân từ đó. Tuy hai bên gia đình và chính quyền địa phương đã nhiều lần dàn xếp hòa giải nhưng tình hình vẫn không được cải thiện. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không còn quan tâm tới nhau. Nay, xét thấy tình cảm vợ, chồng không còn, không thể hàn gắn, anh chị đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có với nhau 02 con chung tên là Nguyễn Hà A - Sinh ngày 07/8/2007 và cháu Nguyễn Hà Mai A - Sinh ngày 05/02/2017, hiện tại các cháu đang ở với mẹ. Nguyện vọng của các cháu là muốn ở cùng với mẹ, chị N có nguyện vọng muốn được nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu cho đến khi trưởng thành, các đương sự thống nhất thỏa thuận để chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, dạy dỗ các cháu cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm con theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cấm, cản trở.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xét.

[4] Về lệ phí việc dân sự: Vợ chồng thoả thuận chị Hà Thị Thanh N là người nộp tiền lệ phí việc HNGĐ sơ thẩm.

Ngày 12/06/2025, Toà án đã tiến hành hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành. Hai bên thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; việc không chia tài sản chung; việc chịu lệ phí dân sự sơ thẩm. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con. Các đương sự đều yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con của họ. Vì vậy, có đủ điều kiện để công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con của các đương sự

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Hữu H và chị Hà Thị Thanh N.

- Về con chung: Chị Hà Thị Thanh N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, dạy dỗ cháu Nguyễn Hà A (Sinh ngày 07/8/2007) và cháu Nguyễn Hà Mai A (Sinh ngày 05/02/2017) cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi. Anh H không phải

đóng góp nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về các vấn đề khác: Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2016 ngày 16/08/2016 của UBND thị trấn Q (nay là thị trấn H), huyện Q, tỉnh T hết giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hà Thị Thanh N tự nguyện nộp lệ phí việc HN&GĐ sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí việc HN&GĐ sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/23 số 0002369 ngày 29/05/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh T;
- VKSND huyện Q (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Q, T;
- UBND TT H, Q, T;
- UBND xã H, T, T;
- Những người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh